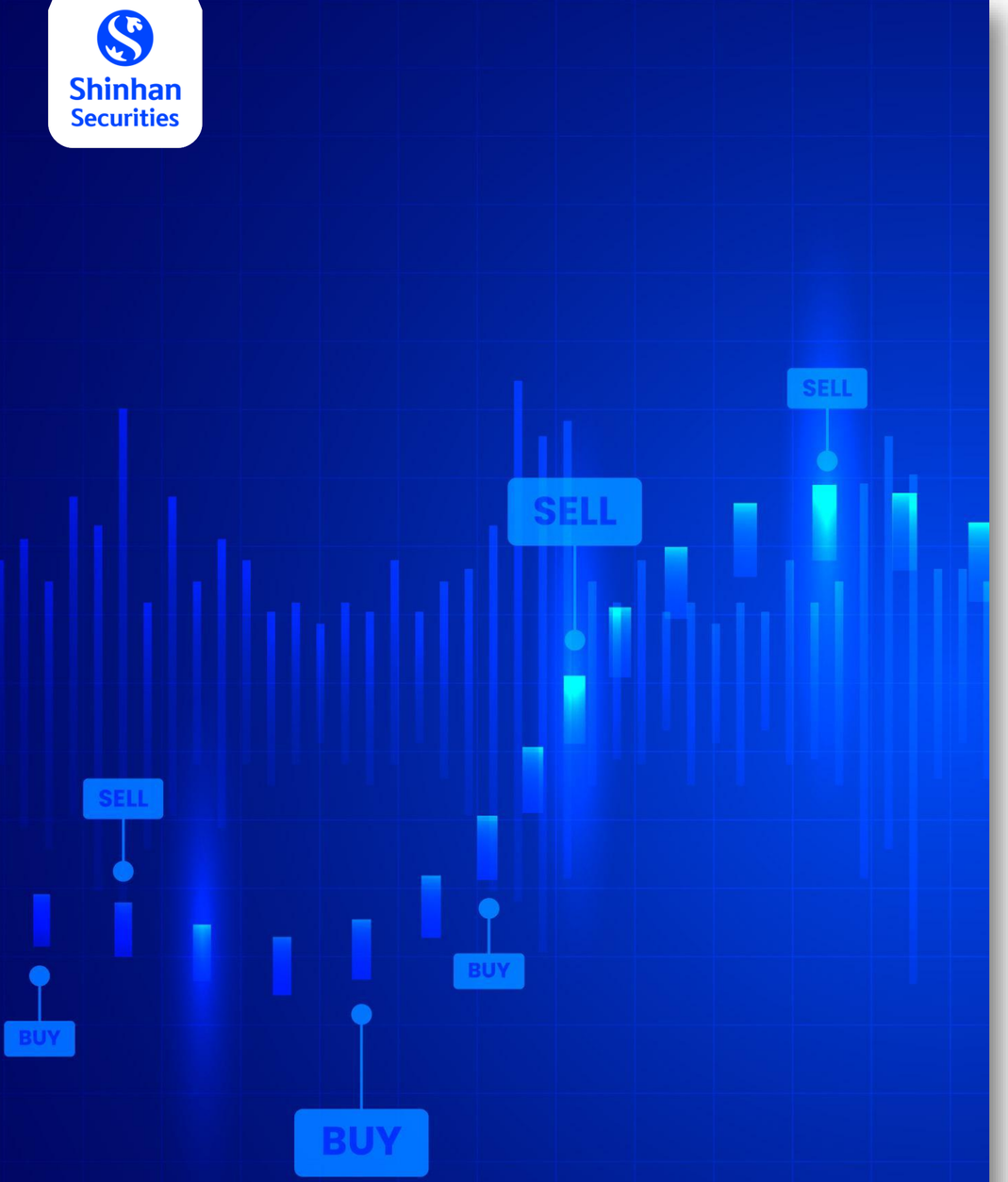


MORNING CALL

24/03/2025

“Tích lũy chờ bứt phá”

Lo ngại về suy thoái và các chính sách thương mại cứng rắn của Tổng thống Donald Trump. Tuần trước, chỉ số Dow tăng 1.2%, S&P 500 tăng 0.51%, và Nasdaq Composite tăng nhẹ 0.17%, với hai chỉ số sau phục hồi từ chuỗi thua kéo dài bốn tuần do lo ngại về suy thoái và các chính sách thương mại cứng rắn của Tổng thống Donald Trump. Tâm lý thị trường vẫn tập trung vào hạn chót ngày 2 tháng 4 cho các mức thuế đối ứng của Trump, mặc dù Tổng thống đã gợi ý vào thứ Sáu rằng có thể sẽ có sự "linh hoạt" trong kế hoạch của ông. Vào cuối tuần, các báo cáo cho biết các mức thuế này có thể hẹp hơn về phạm vi, có thể loại trừ một số loại thuế chuyên ngành.

Khối ngoại tiếp tục xu hướng bán ròng. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,321.88 (-2.05 điểm, -0.15%) với thanh khoản giảm nhẹ dưới mức trung bình. Thị trường có 191 mã xanh và 285 mã đỏ. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là VIC, FPT, VHM trong khi VCB BID and LPB đóng góp vào đà giảm của thị trường. Các nhóm ngành có sự phân hóa nhẹ trong phiên cuối tuần. **Khối ngoại bán ròng 951.39 tỷ đồng, tập trung chủ yếu vào VND, SHB và TPB.**

Chiến lược giao dịch: Thị trường đã cho thấy tín hiệu tích cực, phá vỡ kênh giao dịch sideway. VN-Index nhiều khả năng sẽ duy trì xu hướng tăng điểm để tiến về 1,350 điểm. Sau nhiều phiên tăng liên tiếp, VN-Index có thể xen kẽ nhiều phiên giảm trong các những tuần tới. **Nhà đầu tư có thể gia tăng vị thế tại các phiên giảm điểm với thanh khoản trung bình và spread nhỏ.** Ở trường hợp tiêu cực, đánh mất 1,280-1,300 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng để quản lý rủi ro danh mục.

Tóm tắt Đại hội cổ đông VSH 2025

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004 ✉ phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603 ✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất





Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 24/03/2025

Lo ngại về suy thoái và các chính sách thương mại cứng rắn của Tổng thống Donald Trump

- Tuần trước, chỉ số Dow tăng 1.2%, S&P 500 tăng 0.51%, và Nasdaq Composite tăng nhẹ 0.17%, với hai chỉ số sau phục hồi từ chuỗi thua kéo dài bốn tuần do **lo ngại về suy thoái và các chính sách thương mại cứng rắn của Tổng thống Donald Trump.** Tâm lý thị trường vẫn tập trung vào hạn chót ngày 2 tháng 4 cho các mức thuế đối ứng của Trump, mặc dù Tổng thống đã gợi ý vào thứ Sáu rằng có thể sẽ có sự "linh hoạt" trong kế hoạch của ông. Vào cuối tuần, các báo cáo cho biết các mức thuế này có thể hẹp hơn về phạm vi, có thể loại trừ một số loại thuế chuyên ngành. Nhìn về phía trước, **các nhà đầu tư chờ đợi các số liệu PMI sơ bộ của Mỹ dự kiến công bố vào thứ Hai**, cùng với báo cáo lợi nhuận từ KB Home và Enerpac Tool Group.
- Thị trường chứng khoán châu Âu dự báo sẽ mở cửa yếu vào thứ Sáu, tiếp tục mất điểm từ phiên trước khi những bất ổn kinh tế và thương mại toàn cầu tiếp tục đè nặng tâm lý thị trường. Đầu tuần này, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã hạ dự báo tăng trưởng kinh tế và nâng triển vọng lạm phát, làm gia tăng lo ngại về nguy cơ lạm phát đình trệ.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng nhẹ 0.2% lên trên 37,700 điểm, trong khi chỉ số Topix giảm 0.3% xuống 2,795 điểm trong phiên giao dịch hỗn hợp vào thứ Hai. Cổ phiếu Nhật Bản gặp khó khăn trong việc xác định xu hướng khi hạn chót ngày 2 tháng 4 của Tổng thống Mỹ Donald Trump về thuế đối ứng tiếp tục tác động đến tâm lý thị trường.
- Futures dầu WTI tăng 0.3% và đóng cửa ở mức 68,3 USD mỗi thùng vào thứ Sáu, đánh dấu tuần tăng thứ hai liên tiếp với mức tăng 1.64%, nhờ vào các biện pháp trừng phạt mới của Mỹ đối với Iran và kế hoạch cắt giảm sản lượng của OPEC+ giữa bảy thành viên.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,322	-0.15%	1.33%	3.13%
S&P 500 Index	5,668	0.08%	-5.28%	8.28%
Dow Jones Index	41,985	0.08%	-3.40%	6.36%
GP 100	8,647	-0.63%	-0.14%	9.03%
Nikkei 225	37,697	0.05%	-2.78%	-7.80%
SHCOMP Index	3,365	-1.29%	-0.24%	10.39%
STOXX 600	550	-0.60%	-0.67%	7.85%
KOSPI Index	2,648	0.20%	0.11%	-3.65%
Hang Seng	23,690	-2.19%	1.49%	43.58%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	72	-0.10%	-3.60%	-15.62%
WTI	68	-0.04%	-3.47%	-15.35%
Gasoline	219	-0.21%	8.94%	-20.04%
Natural gas	4	-1.73%	-2.08%	135.74%
Coal	97	-0.77%	-4.90%	-24.37%
Gold	3,021	-0.03%	2.36%	39.12%
China HRC	3,385	0.42%	-2.20%	-11.71%
Steel rebar	3,153	0.67%	-4.28%	-11.01%
BDI index	1,643	0.49%	63.97%	-25.18%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	104	-0.05%	-2.40%	-0.38%
USD/VND	25,559	0.13%	-0.32%	-3.13%
EUR/USD	1	0.09%	3.44%	-0.08%
USD/JPY	150	-0.33%	-0.06%	1.07%
USD/CNY	7	-0.03%	0.01%	-0.72%
USD/GPB	1	-0.05%	-2.34%	-2.25%
USD/KRW	1,466	-0.02%	-2.45%	-8.44%
USD/AUD	2	-0.25%	0.97%	4.00%
USD/CAD	1	0.10%	-0.52%	-5.23%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Các nhóm ngành diễn biến phân hóa

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,321.88	14.49	-2.05	-0.15	665	14,820
HNX INDEX	245.82	22.68	0.05	0.02	48	663

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	0.4	1.7	-2.0	1.2	26.2	3.4	127,431.1
Bảo hiểm	-0.7	-9.0	1.7	18.7	15.8	1.6	52,022.7
Bất động sản	1.0	12.9	14.5	0.2	15.7	1.2	783,018.2
Công nghệ Thông tin	2.3	-8.5	-15.0	29.4	24.2	5.1	206,149.9
Dầu khí	0.0	-4.3	6.3	0.4	22.6	2.5	65,399.7
Dịch vụ tài chính	-0.1	3.8	9.5	-1.7	20.0	1.5	211,402.3
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.9	-0.7	0.4	-7.0	20.0	1.9	290,740.0
Du lịch và Giải trí	0.9	1.4	-2.7	32.5	13.7	10.3	126,584.7
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.1	-1.5	2.9	3.3	13.5	1.6	149,990.1
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.0	-4.6	-6.4	-3.2	13.4	1.7	57,876.1
Hóa chất	-0.2	1.8	5.6	2.9	22.4	2.1	244,294.5
Ngân hàng	-0.7	1.4	6.9	9.6	9.4	1.6	2,268,646.0
Ô tô và phụ tùng	-0.7	-2.6	-0.7	-9.0	18.4	1.1	14,499.6
Tài nguyên Cơ bản	-0.1	-1.6	-0.4	-4.2	16.8	1.4	220,794.1
Thực phẩm và đồ uống	-0.5	-2.0	-2.6	-4.0	20.3	2.5	423,154.9
Truyền thông	0.6	-3.0	12.6	78.5	21.3	1.7	3,313.2
Xây dựng và Vật liệu	-0.2	-2.2	5.6	-1.4	24.5	1.5	134,781.2
Y tế	-0.1	-0.7	-1.1	6.8	18.5	2.2	40,032.1

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	3/21/2025	3/20/2025	TB 20 phiên
Du lịch và Giải trí	70.38	75	44	66
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	25.56	288	229	198
Ô tô và phụ tùng	17.33	140	119	184
Dầu khí	13.01	109	97	151
Hóa chất	2.55	517	504	674
Dịch vụ tài chính	-7.6	1,862	2,015	2,042
Thực phẩm và đồ uống	-14.3	677	790	901
Bất động sản	-15.1	2,322	2,736	2,423
Bảo hiểm	-20.3	24	31	43
Công nghệ Thông tin	-20.5	858	1,078	822
Ngân hàng	-28.4	3,543	4,945	3,623
Tài nguyên Cơ bản	-29.2	686	969	1,101
Xây dựng và Vật liệu	-30.6	595	858	961
Y tế	-31.6	44	65	55
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-32.9	561	836	650
Hàng cá nhân & Gia dụng	-36.9	111	176	162
Bán lẻ	-45.0	239	435	527
Truyền thông	-97.1	0	0	0

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Theo dấu dòng tiền "cá mập" 24/03/2025

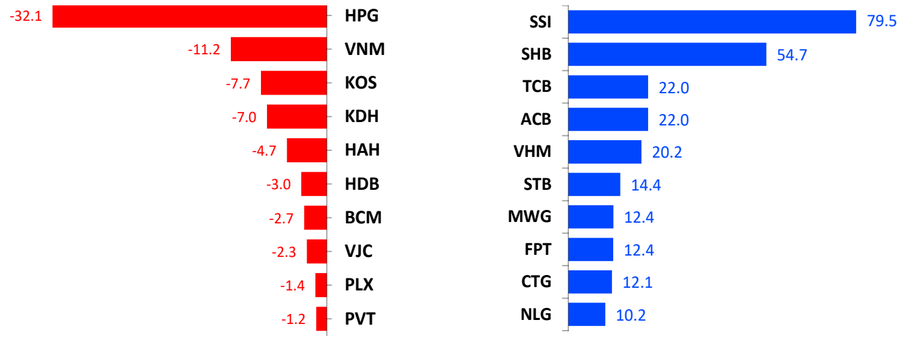
Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

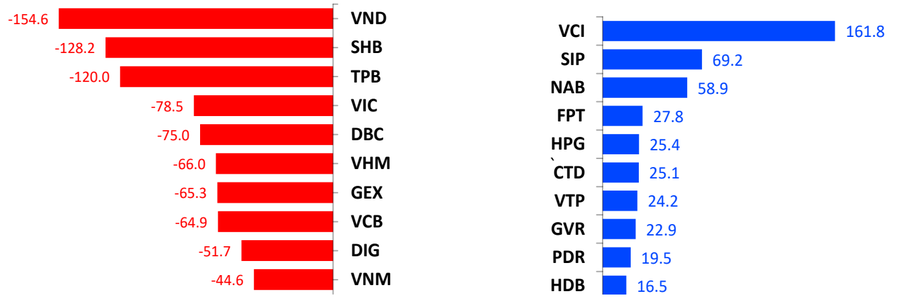
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	37	(220)	116	105
Tài nguyên Cơ bản	(29)	2	4	(7)
Truyền thông	-	(0)	0	(0)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(3)	(47)	(11)	58
Y tế	-	2	(3)	2
Hóa chất	6	(23)	12	11
Dịch vụ tài chính	104	(64)	(44)	108
Du lịch và Giải trí	(2)	(7)	15	(8)
Ngân hàng	149	(364)	317	47
Xây dựng và Vật liệu	16	(4)	(27)	31
Thực phẩm và đồ uống	(3)	(153)	192	(39)
Bán lẻ	13	(25)	(5)	30
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(1)	(39)	60	(21)
Hàng cá nhân & Gia dụng	2	2	(11)	8
Công nghệ Thông tin	12	30	(32)	2
Ô tô và phụ tùng	8	(22)	14	8
Bảo hiểm	(0)	(6)	5	1
Dầu khí	1	(13)	20	(7)
Tổng cộng	**309**	**(950)**	**621**	**329**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 24/03/2025

Dự báo tăng trưởng tín dụng ngành ngân hàng đạt 15% trong năm 2025 nhờ kỳ vọng bất động sản hồi phục

Báo cáo cho biết, một số ngân hàng có thể ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận trước thuế hơn 30% trong năm 2025, nhờ nền so sánh thấp và xu hướng hồi phục tín dụng. Trong khi đó, phần lớn các ngân hàng còn lại được kỳ vọng tăng trưởng hai chữ số, trên mức 17%. Dù vậy, Yuanta cũng đưa ra lưu ý về chất lượng lợi nhuận: các ngân hàng có tỷ lệ lãi dự thu cao vẫn cần theo dõi sát sao vì đây có thể là rủi ro tiềm ẩn nếu khách hàng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đúng hạn. **Thị trường bất động sản được xác định là yếu tố trung tâm chi phối chất lượng tài sản, lợi nhuận và định giá cổ phiếu ngành ngân hàng trong năm tới.**

VSH: ĐHĐCĐ 2025 Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh (VSH): Quý 1 khởi sắc, sản lượng điện tăng 32%

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh (HOSE: VSH) diễn ra với những tín hiệu tích cực về tình hình kinh doanh quý 1 và kế hoạch tái cấu trúc nợ, đồng thời hé lộ định hướng phát triển năng lượng tái tạo. Dù dự báo hiện tượng El Nino có thể tiếp tục ảnh hưởng đến khu vực miền Trung và Tây Nguyên, VSH vẫn đặt mục tiêu tăng trưởng cho năm 2025. **Cụ thể, doanh nghiệp đặt mục tiêu sản lượng điện sản xuất gần 1.95 tỷ kWh và sản lượng thương phẩm gần 1.92 tỷ kWh. Doanh thu dự kiến đạt gần 1,900 tỷ đồng (1,865.2 tỷ theo bài báo thứ 2), tăng nhẹ 1.4% so với năm 2024. Lợi nhuận sau thuế được kỳ vọng đạt hơn 541 tỷ đồng, tăng 21%.**

VND: Sau chưa đầy 1 năm, VNDirect muốn "chia tay" chủ chuỗi Wulao, King BBQ, ThaiExpress, Hotpot Story

Đáng chú ý, VNDirect mới góp vốn vào Goldsun Food thời điểm tháng 5/2024. Theo báo cáo tài chính quý IV/2024, VNDirect đang nắm giữ 5.5% cổ phần của Goldsun Food, tuy nhiên, tỷ lệ biểu quyết ở mức 36%, tức có quyền phủ quyết tại Goldsun Food. Giá trị khoản đầu tư của VNDirect được ghi nhận là 78.4 tỷ đồng. Về Goldsun Food, doanh nghiệp thành lập năm 2019. Vốn điều lệ ban đầu là 15 tỷ đồng do 5 cổ đông sáng lập góp. Tới đầu năm 2024, Goldsun Food có vốn điều lệ 1,265.5 tỷ đồng, bao gồm 19.5 triệu cổ phiếu phổ thông (chiếm ~15.41%) và 107 triệu cổ phiếu ưu đãi cổ tức.

Tóm tắt Đại hội cổ đông VSH 2025

Kết quả kinh 2024

_ Cập nhật KQKD 2024: VSH ghi nhận doanh thu 2024 đạt 1,825 tỷ đồng (-29% YoY), và LNST công ty mẹ đạt 448 tỷ đồng (-54.9% YoY). Nguyên nhân: (1) sản lượng điện thương phẩm đạt 1.69 tỷ kWh (-23%YoY) do tình hình thủy văn gặp khó khăn, (2) tỷ lệ điện hợp đồng tăng lên 98% khiến giá bán trung bình giảm 8%. Như vậy, so với kế hoạch doanh thu và LNST cho năm 2024, VSH chỉ hoàn thành lần lượt là 93.58% và 88.7%.

_ Bên cạnh đó, công ty cũng nỗ lực tái cấu trúc nợ vay với nhóm ngân hàng ACB, HDB, BID và VCB giúp chi phí lãi vay trong 2024 còn 278 tỷ đồng (-29% YoY).

Triển vọng năm 2025 được đánh giá khả quan hơn so với năm 2024

_ VSH đặt kế hoạch 2025, sản lượng điện thương phẩm đạt 1.916 tỷ kWh (+12.7% YoY), trong đó: Vĩnh Sơn đạt 340 triệu kWh (+15.25% YoY), Sông Hinh đạt 410 triệu kWh (+4.06% YoY) và TKT đạt 1009 triệu kWh (+15.56% YoY). Trong đó công ty nỗ lực đạt tỷ lệ điện hợp đồng 15% (trong khi phê duyệt là 2%).

_ Giá bán điện bình quân đạt 820.44 đồng/kWh (-11.4% YoY). Trong đó giá PPA của 3 nhà máy Vĩnh Sơn, Sông Hinh và TKT lần lượt là: 333.37 đồng/kWh, 461.82 đồng/kWh và 921.93 (đồng/kWh).

_ Doanh thu đạt 1,865 tỷ đồng (+1.4% YoY) và LNST đạt 541 tỷ đồng (+20.6% YoY).

_ Ngoài ra, công ty sẽ tiếp tục làm việc với EPTC và các bạn của EVN về việc điều chỉnh giá bán điện theo hợp đồng Nhà máy Thượng Kon Tum cao hơn 921.93 đồng/kWh (tối đa 1,110 đồng/kWh)

Kế hoạch đầu tư phát triển dự án 2025-2035:

_VSH tiếp tục lên kế hoạch dự án nâng cấp hồ B+C thủy điện Vĩnh Sơn, dự kiến nâng mực nước hồ B lên 2.5 m, sản lượng tăng thêm khoảng 38.66 triệu kWh hằng năm. Dự án thủy điện VSH và SH mở rộng: tổng công suất tăng thêm lần lượt là 49 MW và 70 MW

_ Dự án điện mặt trời trên lòng hồ Vĩnh Sơn Sông Hinh 250 MW đang trong giai đoạn bổ sung quy hoạch; điện tích năng: VSH đang nghiên cứu xem xét

_ Công ty dự kiến chia cổ tức 20% bằng tiền mặt, tương ứng tổng giá trị hơn 478 tỷ đồng.

Rủi ro: (1) Rủi ro động đất gần nhà máy TĐTKT; (2) Rủi ro El Nino ảnh hưởng sản lượng điện; (3) Giá bán điện giảm sút (4) Giá bán điện mới cho Thượng Kon Tum bị trì hoãn.

Định giá:

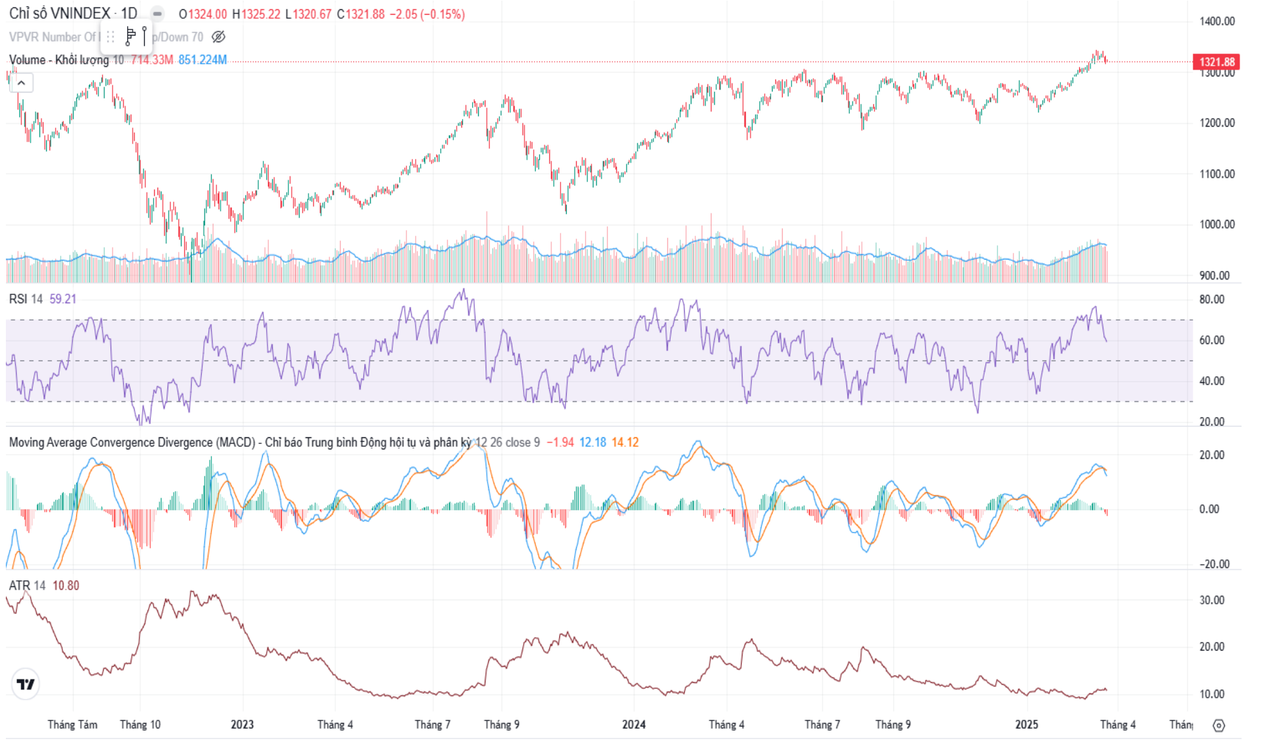
_ VSH hiện đang giao dịch với P/E 26.9 cao hơn so với mức trung bình 5 năm là 23.

_ Dựa trên phương pháp DCF, chúng tôi cập nhật định giá cho VSH ở mức 43,600 đồng

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 24/03/2025

Xu hướng: Điều chỉnh kỹ thuật

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,321.88 (-2.05 điểm, -0.15%) với thanh khoản giảm nhẹ dưới mức trung bình. Thị trường có 191 mã xanh và 285 mã đỏ. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là VIC, FPT, VHM trong khi VCB BID and LPB đóng góp vào đà giảm của thị trường. Các nhóm ngành có sự phân hóa nhẹ trong phiên cuối tuần. Khối ngoại bán ròng 951.39 tỷ đồng, tập trung chủ yếu vào VND, SHB và TPB.
- Kỹ thuật: Tâm lý e ngại rủi ro trên thị trường quốc tế đã phần nào ảnh hưởng đến dòng vốn ngoại vào Việt Nam. Rõ rệt nhất là động thái rút ròng hơn 4,000 tỷ của khối ngoại trên HoSE tuần này – một phần có thể do nhà đầu tư ngoại tái cơ cấu danh mục sau chuỗi tăng và lo ngại các rủi ro toàn cầu (như chiến sự Ukraine kéo dài). Nếu những bất ổn như xung đột địa chính trị tiếp tục leo thang (dẫn đến giá dầu, giá lương thực tăng), các quỹ ngoại có thể tiếp tục xu hướng giảm tỷ trọng ở thị trường mới nổi để phòng thủ. Ngược lại, nếu lộ trình hạ lãi suất của Fed/ECB rõ ràng hơn và kinh tế toàn cầu hạ cánh mềm, dòng vốn ngoại có thể quay lại các thị trường tăng trưởng cao như Việt Nam nhằm tìm kiếm lợi suất.
- Trong kịch bản tiêu cực (ít có khả năng xảy ra), lực chốt lời mạnh mẽ và phá vỡ vùng hỗ trợ quan trọng 1,300 điểm. Chúng tôi đánh giá vùng hỗ trợ này có vai trò then chốt đối với sự tiếp diễn của xu hướng tăng, do ngưỡng hỗ trợ thể hiện trên cả đồ thị ngày (Daily chart), đồ thị tuần (Weekly chart). Một nhịp giảm giá quyết liệt có thể tác động tiêu cực đến tâm lý thị trường.
- Chiến lược: Thị trường đã cho thấy tín hiệu tích cực, phá vỡ kênh giao dịch sideway. VN-Index nhiều khả năng sẽ duy trì xu hướng tăng điểm để tiến về 1,350 điểm. Sau nhiều phiên tăng liên tiếp, VN-Index có thể xen kẽ nhiều phiên giảm trong các những tuần tới. Nhà đầu tư có thể gia tăng vị thế tại các phiên giảm điểm với thanh khoản trung bình và spread nhỏ. Ở trường hợp tiêu cực, đánh mất 1,280-1,300 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng để quản lý rủi ro danh mục.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục tăng cao hướng đến vùng 1,350-1,360
- Cơ sở: Thị trường được kì vọng quay lại test ngưỡng 1,280 – 1,300
- Kém tích cực: Thị trường quay lại vùng 1,260 – 1,280

Danh mục cổ phiếu trading

24/03/2025 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
NT2	Giữ	19.9	21.9	19.5	10%	-2%	19.7	3	-1.01%	19/03/2025	
SSI	Giữ	26.6	28	26.3	5%	-1%	26.6	10	0.00%	10/03/2025	
KDH	Giữ	33	35.9	31.7	9%	-4%	32.4	4	-1.82%	18/03/2025	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	PLX	41.3	46	39	11.38%	PLX đã bứt phá khỏi vùng tích lũy 4 tháng với thanh khoản liên tục gia tăng các phiên gần đây. Kì vọng nhịp quay về kiểm định vùng 39 - 40 sẽ mở ra cơ hội giải ngân mới
2	TCH	17.35	18	16.3	3.75%	Cổ phiếu đã chính thức vượt thoát khỏi vùng tích lũy sau đà giảm vừa qua. Chờ đợi nhịp điều chỉnh về vùng 16 mở ra cơ hội mua mới
3	MWG	60.3	66	60	9.45%	Chờ đợi cổ phiếu quay lại test thành công vùng kháng cự cũ 60 sẽ mở ra cơ hội mua mới.
4	NLG	34.3	40	36	16.62%	Dấu hiệu đang dần tạo đáy, cần chờ đợi những phiên bùng nổ thanh khoản cao

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MWG	60.7	66.2	57.85	9%	-5%	57.85	2	-4.70%	2/1/2025	1/6/2025	-1.84%
SZC	41.9	45.3	40.4	8%	-4%	40.4	6	-3.58%	1/6/2025	1/14/2025	-2.05%
HDG	27.5	31	26.6	13%	-3%	26.6	2	-3.27%	1/20/2025	1/22/2025	-0.54%
HAH	49.05	51.9	49	6%	0%	51.9	26	5.81%	12/27/2024	2/3/2025	-1.73%
HPG	26.2	28.2	25.4	8%	-3%	25.4	17	-3.05%	1/16/2025	2/10/2025	1.68%
MBB	22.8	23.9	22.3	5%	-2%	23.9	8	4.82%	2/21/2025	3/5/2025	0.61%
KBC	29.1	30.9	29.5	6%	1%	30.9	20	6.19%	2/7/2025	3/7/2025	3.99%
BFC	41.9	45.2	42.2	8%	1%	42.2	14	0.72%	2/19/2025	3/11/2025	3.41%
TV2	35.3	38.15	34.9	8%	-1%	34.9	5	-1.13%	04/03/2025	3/11/2025	1.57%
BVH	57.6	62.12	56.2	8%	-2%	56.2	2	-2.43%	07/03/2025	3/11/2025	0.49%
BCM	74.9	80	74.9	8%	0%	80.6	2	7.61%	10/03/2025	3/12/2025	0.31%
KBC	30.2	31.7	29.8	5%	-1%	29.8	2	-1.32%	13/03/2025	17/03/2025	0.35%
DXG	15.8	17.2	16.3	9%	3%	17.2	12	8.86%	28/02/2025	18/03/2025	1.96%
ICT	13.8	14.1	13.7	2%	-1%	14.0	20	1.09%	18/02/2025	18/03/2025	4.13%
GEG	13	14.3	13	10%	0%	14.5	4	11.15%	12/03/2025	18/03/2025	-0.26%
Hiệu quả trung bình							**12**	**1.78%**			**0.81%**

Sự kiện nổi bật

March 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
23	24	25	26	27	28	1
				CPI và Core CPI ước tính y/y (châu Âu)	PMI Sản xuất ISM của Mỹ tháng 2 Niềm tin của người tiêu dùng Nhật Bản tháng 2"	
2	3	4	5	6	7	8
	Chỉ số PMI Sản xuất ISM của Mỹ (Tháng 2)		Chỉ số PMI Dịch vụ ISM của Mỹ (Tháng 2)	Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam	Bản tin việc làm phi nông nghiệp, Tỷ lệ thất nghiệp (US)	Bài phát biểu của Chủ tịch Fed Powell
9	10	11	12	13	14	15
		Số lượng việc làm trống JOLTs của Mỹ (Tháng 1)	Tỷ lệ lạm phát lõi MoM của Mỹ (Tháng 2)	Chỉ số giá sản xuất (PPI) MoM của Mỹ (Tháng 2)		
16	17	18	19	20	21	22
	Doanh số bán lẻ MoM của Mỹ (Tháng 2)	Giấy phép xây dựng trước tháng 2	Quyết định lãi suất của BOJ	Đáo hạn HDTL VN30F1M FOMC họp và công bố lãi suất	Tỷ lệ lạm phát Nhật Bản YoY tháng 2	
23	24	25	26	27	28	29
		Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền của Hoa Kỳ tháng 2		Tốc độ tăng trưởng GDP của Mỹ QoQ cuối cùng Q4	_ Chỉ số giá PCE lõi MoM của Mỹ (Tháng 2) _ Thu nhập cá nhân MoM của Mỹ (Tháng 2)	

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.